

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Ông Bùi Đức Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 239/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm 1998 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố 8, phường Thuỷ Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Hựu và bà Trần Thị Bình; có vợ Pít Thị Thu Trang, chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1988; địa chỉ: Số 1 lô 72 Dư Hàng, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1996; địa chỉ: Tổ dân phố Bắc Sim, phường An Lư, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt).

2. Anh Trần Văn T2, sinh năm 1987; địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường Thủy Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Văn H1, có mặt;

2. Anh Lê Văn C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn H đã từng có lần đặt mua điện thoại thông qua giao dịch trên mạng và hẹn địa điểm giao hàng với anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1988, nơi cư trú: số 7, lô 72 Dư Hàng, Quận Lê Chân, Hải Phòng, biết việc giao dịch có sơ hở nên H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T bằng cách nói dối đặt mua điện thoại rồi tìm cách chiếm đoạt để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Thực hiện ý định trên, khoảng 17 giờ 40 phút ngày 24/7/2024 H sử dụng tài khoản mạng xã hội Facebook có tên “Bộ Binh” nhắn tin cho tài khoản Facebook có tên “Bông Bông” của anh T hỏi mua 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Promax. Anh T giới thiệu 02 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 15 Promax bản quốc tế, một chiếc có bộ nhớ 512Gb màu đen có giá 27.000.000 đồng và một chiếc có bộ nhớ 256Gb màu ghi có giá 26.000.000 đồng. H đồng ý mua và thỏa thuận giao dịch tại khu vực thôn 8, xã Thủy Triều nay là Tổ dân phố 8, phường Thủy Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày H Đ khiển xe đạp đến gần quán Karaoke Visip tại khu đường liên thôn 8, xã Thủy Triều nay là Tổ dân phố 8, phường Thủy Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng chờ anh T đến giao hàng, một lúc sau anh T Đ khiển xe mô tô đến thì H bảo anh T đi theo H về nhà lấy tiền trả. Để tạo lòng tin cho anh T, H dẫn anh T đến địa điểm H đã chuẩn bị từ trước là khu vực nhà trọ của ông Lê Văn C, sinh năm 1964 ở thôn 8, xã Thủy Triều, nay là Tổ dân phố 8, phường Thủy Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố

Hải Phòng. Tại đây, H nói dối anh T “*Đây là nhà em, anh đứng ở đây chờ vợ em về sẽ đưa tiền cho anh, anh đưa điện thoại em kiểm tra xem thế nào*”, anh T đồng ý và đưa hai chiếc điện thoại Iphone 15 Promax cho H, H cầm hai chiếc điện thoại giả vờ bấm, kiểm tra. Do trời đang mưa, H bảo anh T đi vào trong nhà đợi vợ về, anh T đồng ý và Đ khiển xe máy đi vào dãy nhà trọ nhà ông C, H đi bộ theo sau. Lúc này, ông C từ khu nhà trọ đi ra nghĩ là bạn của những người thuê trọ và thấy xe đạp để ở ngoài ngõ nên ông C bảo “*xe đạp để ngoài ngõ không sợ mất à*” anh T bảo H “*mày quay lại dắt xe vào đi*” thì H quay lại, khi đến đầu ngõ nhà trọ, lợi dụng lúc anh T không để ý, H cầm theo 02 chiếc điện thoại Iphone 15 Promax của anh T bỏ chạy về nhà. Đến ngày 25/7/2024 H bán điện thoại Iphone 15 Promax, màu đen dung lượng 512Gb cho anh Trần Văn T2, sinh năm 1987, ở thôn 8, xã Thủy Triều nay là Tổ dân phố 8, phường Thủy Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng được 23.000.000 đồng. Ngày 26/7/2024 H bán điện thoại Iphone 15 Promax dung lượng 256Gb màu ghi cho anh Trần Văn Đ, sinh năm 1996, ở xã An Lư nay là phường An Lư, thành phố Thủy Nguyên được 22.000.000 đồng. Số tiền bán điện thoại có được H đã chi tiêu cá nhân. Ngày 30/7/2024 anh Nguyễn Đình T đến Công an xã Thủy Triều nay là Công an phường Thủy Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng trình báo về việc bị H chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại trên. Đến ngày 01/8/2024 biết không T2 che giấu được hành vi phạm tội nên H đã đến Công an đầu thú về hành vi của mình.

Bị hại anh Nguyễn Đình T có lời khai phù hợp với nội dung nêu trên. Sau khi sự việc xảy ra, Đỗ Văn H đã bồi thường giá trị 02 chiếc điện thoại bị chiếm đoạt cho anh T đầy đủ, anh T không có yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Trần Văn T2 và Trần Văn Đ khai: Khi mua điện thoại của H, anh T2 và anh Đ không biết nguồn gốc điện thoại do H phạm tội mà có nên đã đồng ý mua. Đối với điện thoại mua của H, anh T2 và anh Đ đã bán lại cho khách mua hàng nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ của người mua và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Tại Kết luận định giá tài sản số 43/KL-HĐĐGTS ngày 22/8/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thủy Nguyên kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu đen, bản quốc tế, dung lượng 512Gb, đã qua sử dụng có giá 21.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu ghi, bản quốc tế, dung lượng 256Gb, đã qua sử dụng có giá 20.000.000 đồng. Tổng trị giá là 41.000.000 đồng

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKSTN ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo quy định tại khoản 1 Đ 174 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Đ 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Đ 51; Đ 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Văn H từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn Đ tra, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết.

- Bị cáo Đỗ Văn H thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi bị cáo đã thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Đ tra Công an thành phố Thủy Nguyên, Đ tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình Đ tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Đ tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Đ tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, công bố công khai tại phiên tòa T2 hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/7/2024, Đỗ Văn H đã có hành vi gian dối bằng thủ đoạn giả vờ đặt mua điện thoại rồi chiếm đoạt của anh Nguyễn Đình T 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax có tổng trị giá là 41.000.000 đồng tại xã Thủy Triều nay là phường Thuỷ Hà, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mang đi bán lấy tiền ăn tiêu. Bị cáo có đủ năng lực hành vi hình sự, lỗi của bị cáo là lỗi cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Đ 174 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Đ 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo còn trẻ không chịu khó lao động, làm ăn lương thiện mà còn bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 41.000.000 đồng nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Đ 38 của Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định mới đủ đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo quy định tại khoản 5 Đ 174 của Bộ luật Hình sự bị cáo còn có T2 bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn Đ tra. Mặt khác, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ án này, anh Trần Văn T2 và anh Trần Văn Đ có hành vi mua 02 chiếc điện thoại của H, tuy nhiên khi mua anh T2 và anh Đ không biết điện thoại trên do H phạm tội mà có nên Cơ quan Đ tra không xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Đ 174; điểm b, i, s khoản 1, 2 Đ 51; Đ 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Xử phạt **Đỗ Văn H** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Văn H không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo thi hành án phạt tù.

- Về án phí: Căn cứ Đ 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Đ 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Đ 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Đ 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Thủy Nguyên;
- Công an thành phố Thủy Nguyên;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS thành phố Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã, phường (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà